Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Kbang
Email: ubnd.kbang@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 09.08.2021 11:07:01 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 325/BC-UBND	*Kbang, ngày 06 tháng 8 năm 2021*

BÁO CÁO
Tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, Chương trình OCOP năm 2021 và những khó khăn, vướng mắc theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Chính phủ

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh.

Thực hiện công văn số 2471/SNNPTNT-VPNTM ngày 29/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT *"V/v báo cáo tiến độ và khó khăn vướng mắc trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP năm 2021"*.

UBND Huyện Kbang tổng hợp, báo cáo cụ thể như sau:

I. Tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

1. Kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng huyện Nông thôn mới:

+ Thực hiện đầu tư cứng hóa 6,5km đường giao thông trục huyện *(Đoạn từ làng Pngăl xã Kông Lơng Khơng đi xã ĐăkHlơ)*.

+ Đầu tư xây dựng trung tâm văn hóa huyện ở các hạng mục sân vận động, bể bơi, nhà tập luyện và thi đấu thể thao.

- Xây dựng xã nông thôn mới:

+ Thực hiện lập đồ án và đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn 13 xã.

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất *(theo đúng nguyện vọng và phù hợp với nhu cầu thực tế hộ gia đình)* ưu tiên cho 235 hộ đăng ký thoát nghèo trong năm 2021.

+ Thực hiện cứng hóa 18,9 km đường giao thông các loại, trong đó *(BTXM 6,58 km đường giao thông trục huyện, 0,8km đường giao thông trục xã, 2,2km đường nội thôn làng và 9,4km đường trục chính nội đồng)*.

+ Sửa chữa và kiên cố hóa bê tông hệ thống kênh dẫn tại công trình thủy lợi.

+ Đầu tư mở rộng 2 cơ sở trường học (Trường PTDT Bán trú tiểu học Lê Văn Tám – xã Krong và Trường Mẫu giáo ĐăkSmar – xã ĐăkSmar); chỉnh trang 6 cơ cở trường học các cấp *(01 trường Mẫu giáo, 01 trường Tiểu học và và 4 trường THCS)*.

+ Đầu tư nâng cấp, sửa chữa 2 hội trường trung tâm văn hóa tại xã *(Trung tâm văn hóa xã Kông Lơng Khơng và Trung tâm văn hóa xã Lơ Ku)*.

+ Thực hiện đầu tư xây mới 3 trạm Y tế xã *(xã Kon Pne, Kông Lơng Khơng và ĐăkHlơ)*.

- Về xây dựng làng nông thôn mới.

Thực hiện đạt chuẩn 7 làng nông thôn mới theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND Tỉnh tại các Làng Kon Ktunh – xã Kon Pne, Làng Tờ Kơr – xã Sơ Pai, Làng Cam – xã Đăk Smar, Làng Sơ Tơr – xã Lơ Tung, Làng Đăk Kjông – xã Lơ Ku, Làng Groi (thôn 3) – xã Kông Bờ La và Làng Lợt – xã Đăk Hlơ.

2. Kết quả, tiến độ thực hiện.

2.1. Về xây dựng huyện nông thôn mới.

+ Ngày 13/4/2021 UBND Huyện đã có cuộc họp với Sở Nông nghiệp và PTNT để thống nhất nội dung triển khai thực hiện xây dựng huyện NTM năm 2021, theo đó UBND Huyện đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu đề xuất UBND Tỉnh hỗ trợ kinh phí cho huyện để đầu tư thực hiện 2 tiêu chí *(Giao thông và Văn hóa-Y tế - Giáo dục).*

+ Kết quả: Huyện chưa được hỗ trợ để triển khai thực hiện.

2.2. Về xây dựng xã nông thôn mới.

Đến nay TW, Tỉnh chưa phê duyệt được kế hoạch vốn để phân bổ cho địa phương triển khai thực hiện *(kể các các nguồn vốn lồng ghép)* do đó trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện mới huy động được một phần kinh phí để triển khai thực hiện một số nội dung:

+ Sửa chữa 2 công trình thủy lợi *(Thủy lợi Đêr Bar và thủy lợi làng Hà Đừng 1)* để cung cấp nước phục vụ sản xuất cho nhân dân trên địa bàn 2 xã Tơ Tung và Đak Rong.

+ Hỗ trợ thực hiện 9 mô hình, nhiệm vụ khuyến nông *(nguồn ngân sách huyện)*

+ Khởi công xây dựng 2 cơ sở trường học *(Trường PTDT Bán trú tiểu học Lê Văn Tám – xã Krong và Trường Mẫu giáo ĐăkSmar – xã ĐăkSmar)* và duy tu, sửa chữa 9 cơ sở trường học các cấp để kịp thời đưa vào sử dụng trong năm học 2021-2022.

2.3. Về xây dựng làng nông thôn mới.

Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch được giao, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Sơ Pai, Kon Pne, Tơ Tung, ĐăkHlơ và ĐăkSmar xây xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai xây dựng làng nông thôn mới trong năm 2021, tuy nhiên việc triển khai thực hiện kế hoạch còn chậm do không huy động được nguồn kinh phí.

II. Tiến độ thực hiện Chương trình OCOP.

1. Kế hoạch thực hiện.

Ngày 19/5/2021 UBND huyện đã có văn bản số 635/UBND-KT đăng ký bổ sung sản phẩm và kinh phí triển khai năm 2021, theo đó năm 2021 huyện Kbang đăng ký 4 sản phẩm, trong đó *(1 sản phẩm nâng hạng sao và 3 sản phẩm mới).*

2. Tiến độ thực hiện.

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện (cơ quan thường trực) thường xuyên đôn đốc các xã, thị trấn, hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ và sản phẩm để tham gia Chương trình, đã kịp thời tham mưu UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể tại các văn bản *(Công văn số 324/UBND-KT ngày 17/3/2021; Công căn số 752/UBND-KT ngày 04/6/2021).*

Kết quả đến nay đã có 1 chủ thể nộp hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm (sản phẩm mới) để phân hạng năm 2021 *(sản phẩm Tinh dầu sả của HTX Tơ Tung)* và đang hướng dẫn 2 chủ thể hoàn thiện hồ sơ để đăng ký tham gia đánh giá, phân hạng *(01 sản phẩm du lịch, 01 sản phẩm chè dây túi lọc).*

Đối với sản phẩm nâng hạng sao: Hiện nay trên địa bàn huyện đã có 4 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao (Năm 2019: 3 sản phẩm; Năm 2020: 1 sản phẩm), UBND Huyện đã vận động, khuyến khích các chủ thể đăng ký đánh giá nâng cao sản phẩm năm 2021, tuy nhiên hiện nay các sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao vẫn còn thời hạn, nên các chủ thể chưa lập hồ sơ đăng ký để đánh giá nâng hạng sao của sản phẩm trong năm 2021 mà sẽ tham gia đánh giá nâng hạng sao vào năm 2022.

III. Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2020 của Chính phủ.

1. Kết quả phê duyệt theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2020 của Chính phủ.

Qua kết quả phân định vùng DTTS&MN theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 và Quyết định số 433/QĐ-UBDT ngày 18/6/2021 của Ủy Ban Dân tộc thì số lượng thôn ĐBKK và các xã Khu vực I, II, III trên địa bàn huyện biến động như sau:

- Số lượng xã Khu vực III (xã ĐBKK) từ 07 xã giảm 06 xã xuống còn 01 xã
- Số lượng xã Khu vực II: từ 6 xã, thị trấn giảm còn lại 04 xã
- Số lượng xã Khu vực I: 0 xã, tăng 07 xã.
- Số xã không thuộc vùng DTTS&MN: 02 xã *(Đăk HLơ và Thị trấn).*
- Số lượng thôn, làng ĐBKK: từ 28 thôn, làng tăng lên 31 thôn, làng *(tăng 03 thôn, làng).*

2. Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM theo Quyết định 861/QĐ-TTg.

1. Tiêu chí số 5 – Trường học.

- Hiện nay trên địa bàn huyện trong năm học 2020-2021 có 12 trường PTDT các cấp được hưởng chế hộ bán trú *(7 trường PTDT bán trú và 5 cơ sở có học sinh bán trú)* với 2.074 học sinh *(Trong đó, cấp Tiểu học: 1.441 học sinh, cấp THCS: 623 học sinh)* theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

**** Theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBDT ngày 18/6/2021 của Ủy Ban Dân tộc:***

- Dự kiến Năm học 2021-2022 sẽ cắt giảm chế độ bán trú ở 2 cơ sở có học sinh hưởng chế độ bán trú với số học sinh bị cắt giảm chế độ 422 học sinh *(Đây là số học sinh người đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế khó khăn nên khó khăn trong công tác duy trì sĩ số lớp học đối với số học sinh này).*

- Đối với các cơ sở trường Mẫu giáo hiện đang thực hiện dạy 02 buổi/ngày và học sinh được hưởng chế độ ăn trưa *(Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ)*: dự kiến bị cắt giảm chế độ của 1.037 học sinh *(do đó khó duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non trong độ tuổi đối với các xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số cao như Kon Pne, Krong, Lơ Ku,...)*

- Ngoài ra một số chế độ của đội ngũ giáo viên hiện đang giảng dạy tại cơ sở trường học từ vùng III sang vùng II cũng sẽ bị cắt giảm theo quy định tại Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ.

2. Tiêu chí số 10 – Thu nhập.

Theo kế hoạch năm 2021 Huyện Kbang phấn đấu có thêm 6 xã *(là xã vùng III)* đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020, tuy nhiên theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Chính phủ thì có 5/6 xã *(Kông Lơng Khơng, Lơ Ku, ĐăkSmar, Kon Pne và Krong)* yêu cầu mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới **từ 38 triệu đồng/người/năm tăng lên thành 41 đồng/người/năm** *(do các xã này năm 2020 là xã vùng III nhưng nay được phân định là xã vùng II)*; mặc khác hiện nay do dịch bệnh kéo dài nhiều công nhân lao động tại các tỉnh *(Bình Dương, Đồng nai, TPHCM,...)* không có việc làm do giãn cách xã hội đã quay trở về địa phương, thu nhập không ổn định; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn, giá cả bấp bênh, trong khi mức thu nhập bình quân của các xã này đến cuối năm 2020 chỉ đạt từ 297-33,8 triệu đồng/người/năm,....từ những yếu tố khó khăn nêu trên, Huyện dự báo trong năm 2021 các xã khó đạt chuẩn tiêu chí về thu nhập.

3. Tiêu chí số 15 – Y tế.

Trong những năm qua Huyện luôn đạt và giữ vững chỉ tiêu số 15.1 về tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế ở mức từ 85-90% là nhờ sự hỗ trợ 100% từ ngân sách nhà nước để đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng khó khăn, người kinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, tuy nhiên sau khi Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 có hiệu lực, qua rà soát huyện có hơn **10.939 người** không được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ BHYT *(do không còn thuộc vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn),* với ước tính kinh phí người dân phải bỏ ra để mua bảo hiểm y tế là **8.801.519.000 đồng** mới có thể duy trì và đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế, chỉ tiêu này rất khó đạt.

IV. Đề xuất, kiến nghị.

1. Về chính sách bảo hiểm: Đối tượng trước đây được Ngân sách nhà nước hỗ trợ mua BHYT đa phần là người có điều kiện kinh tế khó khăn, do đó, rất khó cho việc vận động các đối tượng này tham gia BHYT theo các nhóm khác *(đóng một phần kinh phí mua thẻ).* Đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thay đổi vùng theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện đến hết năm 2021 để duy trì đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Y tế.

2. Về cơ sở trường học: Hiện nay qua rà soát các điểm trường tại các làng không còn được hưởng chế độ bán trú đã hư hỏng, xuống cấp không đảm bảo cho công tác dạy học cho các học sinh về lại điểm trường (khi không còn hưởng chế độ bán trú) do đó đề nghị Tỉnh hỗ trợ kinh phí để đầu tư sửa chữa 07 phòng học *(trường PTDTBT TH Lê Văn Tám 01 phòng tại làng Đăk Chcâu; 01 phòng tại làng Đất Đỏ; trường TH Sơn Lang 03 phòng tại làng Srăt, 02 phòng làng Đăk Asêl).*

3. Về giáo dục: Trước đây học sinh ở tại một số làng thuộc đối tượng học sinh bán trú có nhà cách xa trường chính từ 3km trở lên, khi thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, thì các em không thuộc đối tượng học sinh bán trú nên phải đi học và về trong ngày, nên rất khó khăn trong công tác duy trì sĩ số. Để đảm bảo công tác duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng giáo dục đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND Tỉnh đề xuất Trung ương tiếp tục duy trì hỗ trợ kinh phí tiền ăn, mua gạo cho các em theo định mức 15kg/học sinh trong các năm học tiếp theo.

Trên đây là báo cáo tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình OCOP năm 2021 và những khó khăn trong triển khai thực hiện theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 trên địa bàn huyện Kbang./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND Tỉnh;
- Sở Y tế; Sở GD&ĐT, Sở tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT UBND Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG T. GIA LAI

Lê Thanh Sơn